

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 301/2017/HS-ST
Ngày 17-11-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Roi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 324/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1995 tại Hà Nội; thường trú: 252/25 Quốc lộ 1K, tổ 9, khu phố 1, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1970; bị cáo có 01 anh ruột sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/9/2017, có mặt.

- Người bị hại:

1/ Anh Phạm Thành L, sinh năm 1988; thường trú: Xóm 11, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; thường trú: Làng K, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ liên lạc: Số 93 đường C, Khu trung tâm hành chính thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3/ Anh Lê Văn L, sinh năm 1971; thường trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Lê Hữu N, sinh năm 1991; thường trú: Xóm 7, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; đại chỉ liên lạc: 50/15 khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2/ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1970; thường trú: 252/25 Quốc lộ 1K, tổ 9, khu phố 1, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/9/2017 sau khi chơi game tại tiệm nét Xíu thuộc khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn B đi bộ về khi đến số nhà 93 đường C, Khu trung tâm hành chính thị xã D, khu phố N, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. B nhìn thấy cửa ban công lầu 01 của nhà số 93 không đóng. B liền đi bộ qua công trình đang xây dựng cách đó khoảng 10m, nhặt 10 viên gạch đem xếp cao vào sát bờ tường của ngôi nhà số 93. B đứng trên hàng gạch bám vào khung mái hiên để leo lên lầu một đi vào phòng ngủ đầu tiên thì thấy 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 màu đen của anh Phạm Thành L và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Duos SMG360H màu đen của anh Nguyễn Văn H đang cắm sạc pin gần cửa phòng, B tháo dây sạc lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần và tiếp tục đi qua phòng ngủ thứ hai, tại đây B nhìn thấy anh Lê Văn L đang nằm ngủ trên giường, dưới nền gạch gần cửa phòng có 03 điện thoại gồm: 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova S2 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Hotway H505 màu đỏ của anh L và 01 điện thoại SamSung Duos SMG530H màu trắng của anh H, B lấy 03 điện thoại này bỏ vào túi quần treo ra ngoài và đến tiệm nét Xíu chơi game. Tại đây B mở khóa màn hình và tháo 05 sim của 05 điện thoại mà B trộm được vứt bỏ sim. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày B giữ lại điện thoại SamSung Galaxy J7 màu đen để sử dụng 04 điện thoại còn lại B đem đến cửa hàng điện thoại Tấn Lộc thuộc khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Lê Hữu N được 1.500.000 đồng và B tiếp tục đến tiệm nét Xíu chơi. Đến 10 giờ cùng ngày anh Phạm Thành L và anh Nguyễn Văn H đến tiệm xét Xíu phát hiện B đang sử dụng điện của anh H nên nói B về Công an phường A làm việc. Tại Công an phường A, B đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Công an phường A lập biên bản người phạm tội đầu thú.

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Duos SMG360H màu đen; 01 điện thoại SamSung Duos SMG530H màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova S2 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Hotway H505 màu đỏ. Các bị hại anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Thành L và anh Lê Văn L đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác.

Theo kết luận định giá số 256/BB.ĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 màu đen có giá là 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Duos SMG360H màu đen có giá là 700.000 đồng; 01 điện thoại SamSung Duos

SMG530H màu trắng có giá là 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova S2 màu vàng có giá là 700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Hotway H505 màu đỏ có giá là 100.000 đồng. Tổng giá trị là 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 256/BB.ĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá thị xã D nêu trên.

Đối với anh Lê Hữu N mua điện thoại của bị cáo do không biết các tài sản này là do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý. Anh Lê Hữu N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà bị cáo bán điện thoại là 1.500.000 đồng, bà Phạm Thị T (mẹ ruột B) đã bồi thường cho Lê Hữu N, hiện anh N không yêu cầu gì khác.

Bà Phạm Thị T (mẹ ruột B) đã bồi thường cho anh Lê Hữu N chủ cửa hàng điện thoại Tấn Lộc số tiền 1.500.000 đồng. Bà T không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm trả lại số tiền này cho bà T.

Tại cáo trạng số 304/QĐ - KSĐT ngày 23 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 để xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn B đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Duos SMG360H màu đen; 01 điện thoại SamSung Duos SMG530H màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova S2 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Hotway H505 màu đỏ của những người bị hại anh Phạm Thành L, anh Nguyễn Văn H và anh Lê Văn L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng

gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại có trị giá 4.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng số 304/QĐ - KSĐT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 21/12/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo không tu dưỡng bản thân trở thành người lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Phạm Thành L, anh Nguyễn Văn H và anh Lê Văn L đã nhận lại các điện thoại, hiện các bị hại anh L, anh H và anh L không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với anh Lê Hữu N mua điện thoại của bị cáo do không biết các tài sản này là do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

[9] Đối với số tiền 1.500.000 đồng bị cáo bán điện thoại cho anh Lê Hữu N, anh N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này, bà Phạm Thị T đã bồi thường cho Lê Hữu N, hiện anh N không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Bà Phạm Thị T (bà T là mẹ ruột của bị cáo B) đứng ra bồi thường số tiền 1.500.000 đồng cho anh Lê Hữu N thay bị cáo, bà T không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm trả lại số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hữu N vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Linh Xuân, quận Thủ Đức;
- Bị cáo.
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Lưu VT; HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Thị Minh Châu

